



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 755
Chủ nhật
Ngày 19 - 6 - 2022

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



Linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, khắc phục triệt để bệnh hình thức

(Xem trang 2)



Thành phố Thái Bình. Ảnh: THÀNH TÂM

Tốc lực thu hoạch lúa xuân

(Xem trang 3)



Linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, khắc phục triệt để bệnh hình thức

■ ĐÀO QUYÊN
(thực hiện)

Ngày 26/5/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 108-KH/TU về tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Để hiểu rõ hơn về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu đặt ra đối với đợt sinh hoạt, phóng viên Báo Thái Bình phỏng vấn đồng chí Phạm Đồng Thụy, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Phóng viên: Xin đồng chí cho biết, đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng lần này có ý nghĩa như thế nào đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị cũng như sự phát triển của tỉnh trong thời gian tới?

Đồng chí Phạm Đồng Thụy: Việc triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung của hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII). Đồng thời, làm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc hơn những vấn đề lý luận về chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và thực tiễn trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam hơn 90 năm qua, đặc biệt qua hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới. Từ đó nâng cao ý thức, bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện. Cũng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý và điều hành của Nhà nước, tạo nên sự thống nhất lãnh đạo của Đảng, sự quản lý và điều hành của Nhà nước, tạo sự thống nhất trong nhận thức, tư tưởng, ý chí, hành động và sự đồng thuận trong toàn xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân để thực hiện thắng lợi những mục tiêu chiến lược mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội XIII của Đảng đã đề ra, hiện thực hóa khát vọng, ý chí vươn lên, phát triển Thái Bình phồn vinh, hạnh phúc.

Phóng viên: Xin đồng chí cho biết những nội dung chính của đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng lần này?

Đồng chí Phạm Đồng Thụy: Đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng lần này gồm 2 nội dung chính: sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính



Diện mạo nông thôn mới nâng cao xã Quỳnh Thọ (Quỳnh Phụ).

trị với chủ đề “tự soi, tự sửa”; sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Trong đó, đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với chủ đề “tự soi, tự sửa” tập trung quán triệt quan điểm của Đảng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã được đề ra trong các kỳ đại hội, hội nghị trung ương nhất là từ hội nghị Trung ương 3 (khóa VII), hội nghị Trung ương 6, lần 2 (khóa VIII), các hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII); quán triệt, thảo luận, làm rõ những nội dung mới của hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII); đặt việc thực hiện kết luận, quy định của hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong tổng thể thực hiện các nghị quyết khác của Trung ương, của Quốc hội, của Chính phủ và nghị quyết của cấp ủy địa phương, đơn vị, bảo đảm thúc đẩy việc hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh. Đối với đợt sinh hoạt này, các chi bộ, đảng bộ, cơ quan, đơn vị thực hiện thông qua các kỳ sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, đảng bộ, sinh hoạt cơ quan, đơn vị định kỳ; chú trọng thực hiện vào các dịp kỷ niệm ngày thành lập Đảng, ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, đợt kiểm điểm 6 tháng đầu năm và kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm. Riêng trong năm 2022, các cấp ủy, chi bộ, đảng bộ thực hiện tập trung cao điểm vào dịp sơ kết 6 tháng đầu năm, hoàn thành đợt cao điểm trong tháng 6/2022.

Đối với đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, việc triển khai đợt sinh hoạt được tổ chức thường xuyên, tập trung cao điểm vào các dịp kỷ niệm 77 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9 (1945 - 2022), kỷ niệm 105 năm ngày Cách mạng Tháng Mười Nga thành công (7/11/1917 - 7/11/2022) với nội dung chủ yếu tuyên truyền, giáo dục nâng cao

nhận thức về chủ nghĩa xã hội; khẳng định và làm rõ mô hình chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; làm rõ sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; làm rõ những thành tựu trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; làm rõ những vấn đề đặt ra từ thực tiễn quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và những chủ trương, giải pháp để từng bước xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Phóng viên: Để đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng đạt hiệu quả thiết thực, tạo bước chuyển sâu sắc, rộng rãi trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, khắc phục triệt để bệnh hình thức, nhiệm vụ đặt ra cho các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội các cấp là gì, thưa đồng chí?

Đồng chí Phạm Đồng Thụy: Đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng lần này thể hiện quyết tâm cao của toàn Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Để đợt sinh hoạt đạt hiệu quả thiết thực, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần đưa nội dung kết luận, quy định của hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và những nội dung được nghiên cứu, học tập, quán triệt vào sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị để thảo luận, kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện thật tốt, đạt kết quả thiết thực. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề “một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” vào trong sinh hoạt hàng tháng, hàng quý của cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị. Để khắc phục bệnh hình thức thì mỗi cán bộ, đảng viên trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đặc biệt là người đứng đầu, người chủ trì phải gương mẫu, tự giác làm

trước. Căn cứ vào kết luận, quy định của hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) nghiêm túc tự phê bình, kiểm điểm, tự soi lại mình, gia đình mình, đơn vị mình để tự sửa phát huy mặt tích cực, khắc phục mặt hạn chế, khuyết điểm, không đứng ngoài cuộc. Việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình cần được tiến hành nghiêm túc, thận trọng; làm đến đâu chắc đến đó, đạt kết quả cụ thể, thực chất. Khắc phục tình trạng xuê xoa, né nang và lợi dụng dịp này để bôi nhọ, nói xấu nhau với những động cơ không trong sáng, gây mất đoàn kết. Tự phê bình và phê bình trên tinh thần xây dựng, tự giác, thẳng thắn, trách nhiệm cao, có tình thương yêu đồng chí thật sự. Ngoài ra, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có thể tổ chức hội nghị, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề với các hình thức sáng tạo, hiệu quả khác phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Các cấp bộ đoàn, hội tăng cường và đa dạng hóa các hoạt động bồi đắp lý tưởng, bản lĩnh chính trị cho đoàn viên, hội viên; tổ chức các diễn đàn, hội thảo, cuộc thi, tọa đàm để tuyên truyền sâu rộng trong thế hệ trẻ về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, các cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư cấp ủy cần chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc tổ chức đợt sinh hoạt, kịp thời chấn chỉnh những nơi thực hiện chưa tốt nhất là việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm qua đợt sinh hoạt chính trị.

Tin rằng, với sự vào cuộc nhiệt tình, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sẽ đạt được mục đích, yêu cầu đề ra, tạo động lực mạnh mẽ để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh vươn lên giành nhiều thắng lợi mới trong thời gian tới.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!

Sau những ngày âm u, thời tiết đã trở lại nắng vàng rực rỡ. Với người nông dân, đây là thời gian lý tưởng để đẩy nhanh tiến độ thu hoạch, “chạy” kịp thời vụ lúa chín. Có mặt tại cánh đồng lúa xã Thái Học (Thái Thụy) những ngày tháng 6, chúng tôi cảm nhận được không khí rộn ràng, hối hả thu hoạch lúa của bà con nông dân. Những bông lúa chín vàng trĩu hạt là minh chứng cho một vụ xuân được mùa. Bà Phạm Thị Ngừng, xã Thái Học cho biết: Vụ xuân này gia đình tôi gieo cấy 1 mẫu ruộng bằng các giống lúa BC15, TBR225. Đến kỳ thu hoạch, lúa chín rộ nên từ mấy ngày trước, tôi phải tìm hiểu kế hoạch của thôn để bám theo máy gặt ra đồng. Mấy hôm mưa kèm giông, tôi cứ lo lắng, bồn chồn sợ lúa đổ, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng. Cũng may, trong thôn được bố trí 2 máy gặt, cứ hửng trời là máy xuống đồng, thu gặt các diện tích chín sớm trước khi kỳ thu hoạch bước vào giai đoạn tập trung.

Không khí thu hoạch cũng đang ngày càng tấp nập, khẩn trương khắp các địa phương trên địa bàn tỉnh. Lúa đã chín vàng, trong chốc lát, những cánh đồng lần lượt được giải phóng. Bà Hoàng Thị Vui, thôn Khả Phú, xã Bình Thanh (Kiến Xương) cho biết: Trước khi thu hoạch, thôn thông báo kế hoạch gặt từng vùng đồng cụ thể, chúng tôi cứ thế theo ra cánh đồng để đưa lúa về nhà. Thuận lợi nữa là, sau khi thực hiện chủ trương phá bỏ thửa nhỏ, hình thành ô thửa lớn, cánh đồng tập trung hơn nên vừa đẩy nhanh được tiến độ mà bà con cũng đỡ vất vả hơn khi phải phân tán lực lượng ra nhiều nơi thu hoạch như trước đây. Tuy đâu vụ gặp nhiều khó khăn do rét đậm, rét hại kéo dài, giá phân bón tăng cao nhưng lúa phát triển tốt, ít sâu bệnh, năng suất đạt trên 2,5 tạ/sào.

Vụ xuân năm 2022, toàn tỉnh gieo cấy 75.432ha lúa, trong đó gần 50% diện tích gieo cấy bằng giống chất lượng cao. Do ảnh hưởng của thời tiết có rét đậm, rét hại kéo dài từ cuối tháng 1 đến đầu tháng 2, đặc biệt đợt rét hại kèm theo mưa rào từ ngày 19 - 22/2 đã làm ảnh hưởng một số diện tích lúa xuân mới gieo cấy, thời vụ gieo cấy lúa xuân kéo dài hơn so với cùng kỳ nhiều năm. Tuy nhiên, nhờ sự quyết liệt trong chỉ đạo sản xuất, chủ động thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp của các cấp, ngành, địa phương, các chỉ tiêu sản xuất cơ bản đều đạt và vượt so với kế hoạch. Vụ xuân năm 2022 tiếp tục được

Tốc lực thu hoạch lúa xuân

■ NGÂN HUYỀN

Lúa xuân bước vào giai đoạn thu hoạch tập trung. Trên khắp các cánh đồng, không khí ngày mùa đang tấp nập, hối hả. Vượt lên những khó khăn do dịch bệnh, thiên tai, cùng với sự chỉ đạo sản xuất đồng bộ, chặt chẽ của tỉnh và ngành nông nghiệp, nông dân trong tỉnh nỗ lực hoàn thành thắng lợi kế hoạch sản xuất vụ xuân năm 2022, đạt nhiều kết quả quan trọng.



Nông dân huyện Thái Thụy thu hoạch lúa xuân.

đánh giá là vụ được mùa, năng suất bình quân ước đạt khoảng 70 tạ/ha. Áp lực đối với sản xuất vụ mùa tăng cao nên các địa phương đã chủ động và quản lý chặt hơn việc điều tiết máy móc phục vụ thu hoạch, làm đất. Theo tổng hợp của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, đến ngày 14/6, toàn tỉnh thu hoạch được khoảng 20.000ha lúa xuân, chậm hơn cùng kỳ nhiều năm.

Ông Nguyễn Quốc Dương, Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực

vật cho biết: Để bảo đảm năng suất, chất lượng của lúa xuân trong điều kiện thời tiết dự báo diễn biến phức tạp, đồng thời chủ động sản xuất cho vụ mùa năm 2022 trong khung thời vụ tốt nhất, ngành nông nghiệp khuyến cáo các địa phương chỉ đạo nông dân tập trung mọi lực lượng, phương tiện để thu hoạch nhanh, gọn diện tích lúa xuân đến kỳ thu hoạch theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng” để tránh những thiệt hại do thời tiết bất thuận xảy ra. Thu

hoạch đến đâu làm đất đến đó, tập trung ưu tiên làm đất, cấy lúa trà sớm để bảo đảm khung thời vụ để bố trí vùng sản xuất cây vụ đông ưa ấm; hướng dẫn nông dân vệ sinh đồng ruộng để hạn chế nguồn sinh vật hại phát sinh sang lúa mùa; làm đất kỹ, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học trong nông nghiệp, đặc biệt sử dụng các chế phẩm sinh học, vôi bột để xử lý rơm rạ, hạn chế nguồn sinh vật hại và tăng hiệu quả sử dụng phân bón.

Ngành nông nghiệp khuyến cáo các địa phương thu hoạch lúa đến đâu làm đất ngay đến đó.
Trong ảnh: Nông dân huyện Đông Hưng cày lồng dập rạ.



Nguyễn Văn Năng - nhà báo, nhà thơ cách mạng

■ PHẠM MINH ĐỨC
Thành phố Thái Bình



Di tích lịch sử văn hóa, khu tưởng niệm đồng chí Nguyễn Văn Năng ở xã Đông Quan (Đông Hưng).

Ảnh: HÀ DUNG

Nguyễn Văn Năng (1902 - 1964) quê làng Thượng Phú, tổng Thượng Tâm, phủ Thái Ninh (nay là thôn Thượng Phú, xã Đông Quan, huyện Đông Hưng). Ông sinh trưởng trong một gia đình nông dân nhưng được cha mẹ nuôi cho ăn học. Từ nhỏ Nguyễn Văn Năng đã chăm chỉ học tập, sau khi học xong bậc tiểu học ở Thái Bình, ông chuyển sang Trường Thành Trung, Nam Định. Tại đây, Nguyễn Văn Năng đã có điều kiện gặp gỡ một số nhà yêu nước đương thời và đọc những tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin. Tháng 3/1926, Nguyễn Văn Năng cùng một số học sinh Trường Thành Trung tổ chức lễ truy điệu nhà yêu nước Phan Chu Trinh. Sau sự kiện này, Nguyễn Văn Năng bị đuổi học. Về Thái Bình, mùa thu năm 1927 Nguyễn Văn Năng và một số bạn thân tín đã mở Trường Tư thực Minh Thành (Minh Thành học hiệu), thu hút thanh, thiếu niên vào học, vừa dạy chữ vừa tuyên truyền chủ nghĩa yêu nước. Mục đích việc mở trường đã được ông viết:

*Chẳng phải vì ham kiếm lợi danh
Mở trường dạy học để mai hành
Làm cho dân chúng đều thêm sáng
Xây lại non sông chí quyết thành.*
(Vào cuộc đấu tranh)

Ngày 20/12/1927, tại Trường Tư thực Minh Thành, Chi bộ Việt Nam Thanh niên cách mạng được thành lập, Nguyễn Văn Năng được bầu làm Bí thư. Năm 1928, phong trào cách mạng trong thanh niên phát triển rộng khắp ở Thái Bình cần có sự chỉ đạo thống nhất toàn tỉnh, Đại hội đại biểu Thanh niên Thái Bình được triệu tập, Nguyễn Văn Năng được bầu làm Bí thư Tỉnh bộ Hội Thanh niên cách mạng tỉnh Thái Bình. Sang năm 1929, khi phong trào cách mạng phát triển đòi hỏi phải thành lập một đảng cách mạng thì

Nguyễn Văn Năng bị thực dân Pháp bắt, kết án “5 năm cấm cố” và đày ông ra Côn Đảo.

Ngay sau ngày Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3/2/1930), Nguyễn Văn Năng được kết nạp vào Đảng tại nhà tù Côn Đảo, nơi ông đang bị giam giữ. Năm 1933, Nguyễn Văn Năng ra tù, trở về Thái Bình được giới thiệu vào ban Tỉnh ủy lâm thời, tiếp tục hoạt động. Cuối năm 1933, Nguyễn Văn Năng bị bắt lần thứ hai, bị giam ở nhà tù Hỏa Lò (Hà Nội), rồi đưa đi đày ở nhà ngục Sơn La. Năm 1936 ra tù, Nguyễn Văn Năng lại tiếp tục hoạt động và được Đảng cử vào nhóm hoạt động công khai. Trong cương vị công tác mới, với bút danh “Thôn Dân”, Nguyễn Văn Năng đã viết nhiều bài báo, làm nhiều bài thơ tố cáo tội ác của bọn thực dân, phong kiến, hô hào quần chúng đứng lên đấu tranh cách mạng. Tháng 6/1940, Nguyễn Văn Năng bị bắt lần thứ ba, bị đưa đi đày ở nhà tù Pắc Mè (Hà Giang), Phấn Mễ, Chợ Chu (Thái Nguyên). Sau gần 5 năm bị giam giữ, đầu năm 1944, Nguyễn Văn Năng ra tù. Trở lại Thái Bình, được Tỉnh ủy phân công phụ trách công tác tuyên truyền, huấn luyện, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, Nguyễn Văn Năng được cử vào Ủy ban cách mạng lâm thời. Năm 1946, ông được bầu vào Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, vào HĐND tỉnh, vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Bình, được cử làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính rồi Ủy ban Kháng chiến hành chính tỉnh và làm Hội trưởng Hội Văn hóa.

Trong các năm 1949 - 1952, Nguyễn Văn Năng được điều động lên Liên khu III, được bầu vào Khu ủy, làm Giám đốc Sở Lao động liên khu. Từ năm 1953 được điều về Bộ Lao động, làm Vụ trưởng Vụ

Bảo hộ lao động, Hiệu trưởng Trường Lao động tiên lương của Bộ. Năm 1962 ông về hưu, năm 1964 ông bị ốm rồi qua đời. Nguyễn Văn Năng đã cống hiến trọn đời cho cách mạng. Ông là một trong những người đầu tiên đưa chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối cách mạng của Đảng vào Thái Bình; là một trong những người sáng lập ra tổ chức Thanh niên cách mạng, chuẩn bị về mặt tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương ở Thái Bình. Nguyễn Văn Năng là một chiến sĩ cộng sản trung kiên, bất khuất, một cán bộ tận tụy với mọi nhiệm vụ được giao.

Ngoài làm báo, Nguyễn Văn Năng còn là một nhà thơ, có nhiều thơ hay, từ năm 17 tuổi ông đã có thơ đăng trên báo Thực Nghiệp, Nam Phong. Năm 1936 - 1939 thơ ông lại được đăng trên các báo Thời thế, Tin tức.

Thơ Nguyễn Văn Năng trước hết thể hiện ý chí cách mạng của ông, của những chiến sĩ cộng sản thời ấy. Trong khoảng thời gian hơn 20 năm hoạt động cách mạng (1926 - 1945) ông đã ba lần bị thực dân Pháp bắt, bị giam cầm trong các nhà tù khét tiếng tàn bạo của giặc như Côn Đảo, Sơn La, Pắc Mè, Hỏa Lò... bị đánh đập tra khảo đến mức “Đầu choáng váng, trái tim như ngừng lại/Toàn thân thể chân tay như liệt bại” nhưng tác giả vẫn giữ vững khí tiết cách mạng, vẫn tin tưởng ở tương lai tốt đẹp, tươi sáng. Bài “Tôi không chết, tôi còn sống mãi!” có đoạn tác giả viết:

*“Tôi không chết! Trong giờ đây tạm bại
Nước triều lui chẳng phải nước triều tan
Lá cây rơi chẳng phải gốc cây tàn
Đương chúa đựng nhựa
để đâm chồi mạnh đẹp
*
Sông nước chảy trong khe rừng nhỏ hẹp
Sẽ tràn ra bể rộng mênh mang...”*

Bài thơ có 32 câu nhưng có nhiều điệp khúc “Tôi không chết, tôi còn sống mãi” như khẳng định chân lý tất thắng của chủ nghĩa cộng sản, sự hy sinh của những đảng viên của Đảng.

Cũng như nhiều chiến sĩ cộng sản thời ấy, Nguyễn Văn Năng đã dùng thơ ca để tuyên truyền cách mạng:

*“Tôi sống mãi giữ lời thơ trầm bổng
Lời thơ tôi là những giọt bi hùng
Cả tiếng vang thời đại chất bên trong
Với một sức vô cùng không tuyệt vọng!”*

Thơ Nguyễn Văn Năng lấy đối tượng là nhân dân, đặc biệt là nông dân để miêu tả, để hô hào làm cách mạng. Bài “Đời sống nông dân” tác giả đã nói lên nỗi cực khổ vì “công nợ”, vì phải làm lụng đầu tắt mặt tối, làm đến “kiệt sức tàn hơi”, hết ngày này sang ngày khác: “Ngày mai rồi cũng như ngày trước/Thống khổ sao đành cũng thế thôi”. Tác giả chỉ ra nguyên nhân của nỗi thống khổ ấy và kêu gọi:

*“Cả già trẻ, lẫn gái trai
Cải thân nô lệ suốt đời đau thương
Trước trù bọn hung tàn bạo ngược
Là những phường lão xược dã man
Sau là cả lũ gian tham
Cường hào địa chủ vua quan một loài”.*
(Kêu gọi phụ nữ)

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, nhà báo, nhà thơ Nguyễn Văn Năng trở thành người lãnh đạo công tác văn hóa - xã hội ở Thái Bình. Ở cương vị Hội trưởng Hội Văn hóa Thái Bình, ông đã vinh dự được Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư động viên, khích lệ.

Nhân kỷ niệm 120 năm ngày sinh của Nguyễn Văn Năng (1902 - 2022) xin giới thiệu với bạn đọc đôi điều về ông - một nhà báo, nhà thơ cách mạng.

Đào Nguyên Phổ là một danh sĩ đa tài, đa năng, sáng láng khoa danh, có cuộc đời kỳ diệu, chí khí khác thường. Là một thần đồng bẩm sinh trong Nho giáo, khi mới ở tuổi 17, chàng trai họ Đào làng Thượng Phán này đã thi đậu cử nhân, được coi là một trong những trường hợp hy hữu trong lịch sử khoa cử Nho học thời phong kiến của nước nhà. Thi đỗ khi chưa đủ tuổi bổ quan, vị cử nhân trẻ này đã đi dạy học ở Duyên Hà (Thái Bình), Phù Cừ (Hưng Yên), ít lâu sau được bổ nhiệm làm Giáo thụ ở Tam Nông (Phú Thọ), rồi tri huyện Võ Giàng (Bắc Ninh). Vì để xảy ra vụ mất trộm tiền thuế ở huyện đường nên vị tri huyện trẻ họ Đào đã bị bãi chức. Về vụ mất trộm tiền thuế này đến nay vẫn là một nghi án. Từng có luồng ý kiến đã cho là Đào Nguyên Phổ dựng lên vụ mất trộm tiền thuế để lấy tiền ủng hộ các phong trào Cần Vương chống Pháp.

Rời chốn quan trường, ông đã đi giao du với nhiều danh sĩ ở Bắc Kỳ, sau tìm vào Huế học ở Quốc Tử Giám và thi đỗ Đình nguyên Hoàng Giáp (đỗ đầu khoa), được sung chức Hàn lâm thừa chỉ và được tuyển chọn vào lớp học tiếng Pháp tại Pháp tự quốc gia học đường, một lớp học dành riêng cho các vương tôn, công tử trong Hoàng gia và một số ít vị đại khoa trẻ.

Với bản tính phóng khoáng, giàu sở thích hoạt động văn chương, đặc biệt là hoài bão muốn canh tân đất nước đã dẫn đến việc Đào Nguyên Phổ từ quan để ra Hà Nội sau hơn một năm bị bó thân ở triều đình Huế. Đây là quãng thời gian để Đào Nguyên Phổ lại có dịp kết bạn tâm giao với những yếu nhân yêu nước ở Bắc Kỳ, nuôi chí hướng thực thi chí lớn của mình.

Năm 1903, ông bắt đầu thực thi hoài bão làm báo, viết văn bằng việc cộng tác với một người Pháp để đứng ra làm chủ bút tờ Đại Nam đồng văn nhật báo, tờ báo đầu tiên bằng chữ Hán xuất hiện ở Hà Nội, dưới sự chi phối của Nha Kinh lược sứ Bắc Kỳ. Năm 1905, khi vẫn làm chủ bút tờ Đại Nam đồng văn nhật báo, Đào Nguyên Phổ lại kết hợp với một người Pháp khác lập tờ Đại Việt tân báo. Đây là tờ báo tư nhân đầu tiên ở Hà Nội có trụ sở đặt tại 90 Hàng Mã, đồng thời cũng là tờ báo đầu tiên ở Hà Nội có cả phần chữ Hán và phần chữ Quốc ngữ với số lượng bạn đọc khá lớn. Năm 1907, tờ Đại Nam đồng văn nhật báo đổi tên là Đăng cổ tùng báo, phần chữ Hán của tờ báo này do Đào Nguyên Phổ làm chủ bút, phần chữ Quốc ngữ do Nguyễn Văn Vĩnh làm chủ bút. Xem thế đủ biết, Đào Nguyên Phổ là một con người hành động giàu chí hướng canh tân và là một trong những người có công khai móng đắp nền cho sự ra đời báo chí ở Việt Nam.

Năm 1907, Đào Nguyên Phổ tham gia sáng lập Trường Đông Kinh nghĩa thực, dạy học theo lối mới, không lấy tiền, thu hút cả học sinh tiểu học, trung học và đại học. Ông đã viết nhiều cuốn sách giáo khoa với tư tưởng tiến bộ và trực tiếp giảng dạy, được sử sách ghi nhận là một sáng lập viên hàng đầu và đã có những đóng góp quan trọng vào các hoạt động của Đông Kinh nghĩa thực.

Cuối năm 1907, Đông Kinh nghĩa thực bị đóng cửa, nhân có vụ đầu độc lính Pháp ở Hà Nội bị lộ, các yếu nhân của phong trào bị truy lùng gắt gao. Đào Nguyên Phổ lẩn tránh trong nhà một người bạn ở phố Hàng Than. Mấy tháng sau đó, biết khó thoát thân và không muốn gây hệ lụy cho bạn, ông đã tuần tiết tại nhà bạn vào ngày 22/6/1908. Bạn bè và gia đình đã bí mật đưa thi hài ông về quê an táng.

Sự nghiệp để đời của Đào Nguyên Phổ khá đồ sộ với những trước tác về lịch sử,

"Hồ phụ sinh hồ tử" trong lịch sử báo chí Việt Nam

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Trong lịch sử Việt Nam, tên tuổi và sự nghiệp của Đình nguyên Hoàng giáp Đào Nguyên Phổ (1861 - 1908) quê làng Thượng Phán, tổng Đồng Trục, nay thuộc xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ và con trai của ông là Đào Trinh Nhất (1900 - 1951) từng được đưa vào nhiều bộ từ điển với vị thế của những danh nhân đất Việt đã lấy lòng công danh trong nghề báo, nghiệp văn, từng được đặt tên cho đường phố ở nhiều tỉnh, thành trong Nam, ngoài Bắc.



Từ đường họ Đào ngành 3 tại thôn Thượng Phán, xã Quỳnh Hoàng (Quỳnh Phụ).

Ảnh tư liệu

văn chương, báo chí và giáo dục. Nhiều nguồn sử liệu đã khẳng định ông là nhà chí sĩ kiên trung, nhà báo tiên phong, nhà giáo dục mang tư tưởng canh tân.

Nếu như lịch sử báo chí của Việt Nam ghi nhận Đào Nguyên Phổ thuộc thế hệ khơi nguồn dẫn mạch, xây móng đắp nền thì con trai ông là Đào Trinh Nhất lại được đánh giá là thế hệ nhà báo chuyên nghiệp đầu tiên của Việt Nam, đồng thời cũng là người đi tiên phong ra số báo xuân đầu tiên trong lịch sử báo chí nước nhà.

Năm 1907, Đào Trinh Nhất mới 7 tuổi đã được cha đưa vào thụ giáo tại Trường Đông Kinh nghĩa thực. Khi trường bị đóng cửa và cha tuần tiết, Đào Trinh Nhất được gia đình cho theo học chữ Hán 10 năm tại Hà Đông. Đến năm 18 tuổi được vào học tại Quốc Tử Giám ở Huế. Nối chí cha, chàng thanh niên họ Đào này không mơ tưởng đến chuyện học để làm quan mà đã dấn thân vào nghề báo, nghiệp văn.

Năm 20 tuổi, Đào Trinh Nhất nhận lời làm cộng tác viên, chuyên viết xã luận cho tờ Thực nghiệp dân báo, hai năm sau nhận làm biên tập viên tờ Hữu Thanh, khi mới ra đời tờ báo này do Tân Đà làm chủ bút. Liên sau đó, Đào Trinh Nhất được mời phụ trách chính Đông Pháp thời báo (phụ trương tiếng Việt của tờ France - Indochine).

Một bước ngoặt lớn trong cuộc đời

giúp Đào Trinh Nhất trọn đời theo nghề báo là vào đầu năm 1926, ông được tuyển chọn sang theo học tại Khoa Báo chí của Trường Đại học Sorbonne (Pháp) và là người Việt Nam đầu tiên có bằng đại học báo chí. Những năm học tại trường này, ông thường tham gia viết báo Việt Nam hồn.

Khi trở về nước, Đào Trinh Nhất đã sớm trở thành một nhà báo có danh tiếng, được nhiều tờ báo trong nước mời cộng tác. Thời gian đầu, ông viết nhiều cho báo Công luận và báo Thần chung. Năm 1929, ông được mời làm chủ bút tờ Phụ nữ tân văn, sang năm sau kiêm luôn chủ bút tờ Đuốc nhà Nam và mở ra kỷ nguyên mới về báo xuân từ năm 1934. Năm 1936, Đào Trinh Nhất sáng lập tờ báo Mai. Do có nhiều bài viết ca ngợi các chí sĩ yêu nước như Phan Đình Phùng, Phan Bội Châu, ca ngợi Đông Kinh nghĩa thực và các tấm gương yêu nước nên vào giữa năm 1939, nhà cầm quyền đã ra lệnh khẩn cấp trục xuất Đào Trinh Nhất khỏi Nam Kỳ và bị giải về Hà Nội.

Trong khoảng 10 năm ở Hà Nội, ngoài việc làm chủ bút cho các báo: Trung Bắc chủ nhật, Ngày mới, Cải tạo... ông còn có nhiều bài viết sắc sảo cho nhiều tờ báo đương thời như Nước Nam, Việt thanh, Tri tân, Tiểu thuyết thứ bảy... Năm 1949, Đào Trinh Nhất trở lại Sài Gòn, được mời làm tham vụ báo chí trong nội các của chính quyền Nguyễn Phan Long và tiếp

tục viết nhiều cho các báo Ánh sáng, Sài Gòn mới, Dân thanh... rồi đột ngột qua đời vào ngày 23/2/1951 trong khi đang dịch dở dang cuốn Liêu trai chí dị.

So với người cha của mình thì sự nghiệp trước tác trong nghề báo, nghiệp văn, dịch thuật của Đào Trinh Nhất có phần đồ sộ hơn. Sức viết, sức làm việc của ông thật khôn lường. Nét tương đồng giữa hai cha con họ Đào làng Thượng Phán là dốc chí, dốc tâm, dốc sức viết báo, viết văn, viết sử và dịch thuật cốt là nhằm thức tỉnh tinh thần dân tộc, cổ súy lòng yêu nước. Dưới sự kiểm soát gắt gao của nhà cầm quyền, nhiều tác phẩm của hai cha con ông đã phải lựa cách viết khôn khéo để tùy theo từng thời điểm có thể công bố được. Tư tưởng tiến bộ và trước tác của cha con "hồ phụ, hồ tử" Đào Nguyên Phổ - Đào Trinh Nhất không chỉ mang giá trị vô cùng quý giá cho làng báo, làng văn Việt Nam mà còn là những di sản trường tồn cùng đất nước

Ngôi từ đường họ Đào ở làng Thượng Phán đã được xếp hạng là di tích lịch sử - văn hóa. Trong khuôn viên của ngôi từ đường này đã trưng bày khá nhiều tư liệu quý hiếm về "hồ phụ, hồ tử" nhà báo họ Đào. Đặc biệt là một thư viện tư nhân mang tên Đào Nguyên Phổ do nhà giáo Đào Văn Mẫn hậu duệ của ông khởi xướng đến nay đã có tới hàng ngàn đầu sách đủ loại có sức cuốn hút các đối tượng bạn đọc gần xa.



Thời xưa do ảnh hưởng của nền văn hóa phong kiến, hình ảnh những kỹ nữ làm nghề nhảy chủ yếu là phục vụ cho quan lại mua vui ở lầu xanh gác tía hoặc chốn ăn chơi, cho nên các kỹ nữ này còn mang cái danh là gái nhảy, với ý miệt thị xấu xa.

Chính vì vậy, khi bộ môn Dancesport ra đời thì ở Việt Nam ban đầu rất ít người chấp nhận, những người đam mê môn này thì bị mang tiếng là chơi bời, hoặc bị cộng đồng xa lánh coi thường. Đặc biệt là trong gia đình nếu chồng thích thì vợ không ưa hoặc chồng ưa thì vợ không thích.

Dần dà ở các thành phố lớn do được tiếp cận với nền văn minh sớm hơn, bộ môn Dancesport được nhiều người hưởng ứng và phát triển từng bước lớn dần, cho đến nay bộ môn này đã có mặt ở nhiều thành phố lớn và các tỉnh dưới hình thức câu lạc bộ Dancesport lành mạnh vui tươi.

Dancesport là gì?

Thực chất, Dancesport là môn khiêu vũ thể thao, năm 1997 đã được thế giới công nhận và đưa vào hiến chương Olympic.

Dancesport có khác gì với các loại hình khiêu vũ khác?

Bộ môn Dancesport khác hẳn với các môn khiêu vũ nghệ thuật khác, nó là môn khiêu vũ không những mang tính thể thao mà còn mang tính nghệ thuật, bên cạnh đó còn mang tính cộng đồng rất đậm đà bản sắc.

DANCESPORT với sức khỏe cộng đồng

■ *Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC*

Dancesport ảnh hưởng tới sức khỏe như thế nào?

1. Theo đông y thì bộ môn này có giá trị tuyệt vời về cân bằng âm dương, bình ổn huyết áp góp phần làm chậm quá trình lão hóa

Dancesport tạo nên một sự hòa hợp giữa âm dương đất trời và con người, chân chúng ta chạm đất (là âm), tay và đầu chúng ta vươn lên cao (là dương); nam (là dương) cặp đôi Dancesport cùng với nữ (là âm); tâm hồn của chúng ta bên trong tĩnh (là âm), âm nhạc du dương và ánh sáng muôn sắc màu (là dương). Tất cả hòa quyện vào nhau tạo nên sự tươi vui lãng mạn, thăng bằng và thư giãn - Từng tế bào trong cơ thể sẽ nhắc nhở ta rằng chớ nên già nhanh, đừng nên lão sớm.

2. Cải thiện trí nhớ, giảm căng thẳng và chống trầm cảm

Khoa học đã chứng minh Dancesport giúp cải thiện lưu lượng máu lên não, tăng nồng độ oxy trong máu não, tăng hưng phấn giúp cho tăng cường trí nhớ. Bên cạnh đó các động tác luôn thay đổi và cần sự phối hợp với người cùng cặp Dancesport dẫn tới kích thích sự tập trung làm tăng cường trí nhớ của não bộ.

Một điều đặc biệt là Dancesport hoạt động mang tính tập thể và tính xã hội nên nó đã giúp cho những người bị trầm cảm hoặc những người sống một mình thoát khỏi suy nghĩ rằng mình bị cô đơn.

3. Điều hòa đường huyết, giảm mỡ máu và giảm cân, tốt cho tim mạch

Dancesport là sự kết hợp của nhiều động tác thể dục, thể thao pha lẫn cả tính nghệ thuật phối hợp lại, trong quá trình Dancesport sẽ đốt cháy nhiều năng lượng, làm cho đường và mỡ tiêu bớt đi dẫn tới giảm cân một cách rất khoa học

và có chừng mực, hoạt động này rất tốt cho tim mạch.

Dancesport chỉ cần từ hai đến ba lần một tuần, đây sẽ là bài tập thay thế tốt nhất cho những bài thể dục thường ngày. Dancesport là bài tập tuyệt vời để “thu gọn” vòng hai, “săn chắc” vòng ba.

4. Tăng sự linh hoạt dẻo dai, ngăn ngừa loãng xương và làm chậm quá trình thoái hóa xương khớp

Có những điệu Dancesport đòi hỏi tính linh hoạt cao, cơ thể uyển chuyển, nhiều phong cách Dancesport đôi khi cần có những bước nhảy căng, giúp cho tăng sức bền của cơ thể.

Sự uyển chuyển của Dancesport đồng thời cũng là sự lưu thông khí huyết, lưu thông các chất hoạt dịch bao khớp, giúp ngăn ngừa loãng xương và làm chậm quá trình thoái hóa xương khớp rất hữu hiệu (đặc biệt là đối với phụ nữ giai đoạn tiền mãn kinh, nồng độ estrogen giảm nếu không tập luyện có thể khiến bạn phải đối mặt với bệnh loãng xương).

5. Đời sống xã hội phong phú, tăng thêm niềm tin và sự tích cực

Tham gia vào một câu lạc bộ Dancesport sẽ mang đến cho bạn những người bạn mới mẻ, có cùng sở thích và chia sẻ với nhau những khoảng thời gian

vui vẻ. Điều này giúp đời sống tinh thần trở nên phong phú hơn, giúp bạn tự tin hơn trong giao tiếp. Những thuận lợi này sẽ giúp bạn rất nhiều trong công việc và cuộc sống.

Mỗi điệu Dancesport mới mà bạn học được sẽ tăng thêm niềm tự tin cho bản thân, từ niềm tự tin đó sẽ lan tỏa và dần dần ảnh hưởng đến các khía cạnh tích cực khác của đời sống.

Tóm lại:

* **Nếu:** Tổ chức Y tế thế giới (WHO) định nghĩa “Sức khỏe là trạng thái thoải mái toàn diện về thể chất, tinh thần và xã hội; không phải chỉ bao gồm tình trạng không có bệnh hay thương tật”.

* **Thì:** Dancesport cũng đem lại một phần thoải mái cả về thể chất, tinh thần và xã hội cho các bạn tham gia bộ môn này.

* Có nhiều điệu Dancesport phù hợp cho từng lứa tuổi, phù hợp với từng bệnh mãn tính khác nhau để các bạn lựa chọn, tuy nhiên các bạn cần nhớ vào sự tư vấn của các hướng dẫn viên bộ môn này.

GHI NHỚ

Môn Dancesport rất tuyệt vời
Tăng cường sức khỏe lại thành thơi
Nhớ chăm chỉ luyện càng son đẹp
Đừng quá say sưa, chớ lả lơi.



MORI COFFEE
moricoffee@gmail.com
083 567 6688

thơm ngon từng giọt vị ngọt đọng đầy

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÔN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BÁ, TỐT 10, PHƯỜNG KỶ BÁ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NANG, TỐT 22, PHƯỜNG TRẦN LAM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH



HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Nguyễn Khúc, Thúy Mai, Công Liêm, Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Phạm Ngọc Yên (Kiến Xương); Bùi Minh Khang (Đông Hưng); Vũ Sơn Tùng (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh); Ngọc Tuyền (Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Thanh Huyền, Thanh Tuấn (Đài TTTH Kiến Xương); Thúy Vân (Đài TTTH thành phố); Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Kim Anh (Đài TTTH Vũ Thư); Lê Lan (Đài TTTH Thái Thụy); Nguyễn Thị Loan (Học viện Thanh thiếu niên); Thạch Bích Ngọc, Đặng Đức Phách (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Thị Hải (Đại học Văn hóa Hà Nội); Trần Thị Thanh Tú (Phú Thọ); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Trịnh Viết Hiệp (Hà Nội); Nguyễn Chí Diễm (Bắc Giang); Trần Quang Hợp (Hà Nam); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Nguyễn Lê Ái Ngọc, Nguyễn Gia Long, Lê Anh Phong (Thành phố Hồ Chí Minh); Lê Thị Ngọc Nữ (Trà

Vinh); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Nguyễn Văn Trạ (Thanh Hóa); Bùi Nhật Lai (Thái Nguyên)...

Kỷ niệm 97 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2022), trong tuần Tòa soạn tiếp tục nhận được nhiều tin, bài cộng tác về chủ đề này. Tiêu biểu CTV Nguyễn Văn Toàn có bài “Học Bác Hồ - Nhà báo cách mạng vĩ đại!” với nội dung về duyên nợ với báo chí cách mạng của Bác Hồ, kinh nghiệm viết báo cách mạng và kinh nghiệm tổ chức tòa soạn báo của Bác Hồ... Qua đó, bạn đọc và người làm báo có thể đúc rút và học được rất nhiều từ nhà báo vĩ đại Hồ Chí Minh... CTV Bùi Minh Khang có bài: “Vinh quang và cao quý nghề làm báo” viết về vinh quang nghề báo, những vất vả của các CTV. Bài “Đài Truyền thanh thị trấn Vũ Thư bắt nhịp 4.0” của CTV Kim Anh viết về một đài truyền thanh cơ sở. Khởi đầu với trang thiết bị đơn sơ, chương trình nghèo nàn, đến nay Đài Truyền thanh thị trấn Vũ Thư đã từng bước vươn lên vị trí tốp đầu của huyện Vũ Thư... Nhân kỷ niệm 21 năm ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2001 - 28/6/2022), CTV Nguyễn Văn Thanh có bài “Gia đình bình an là cội nguồn của

hạnh phúc”. Bài viết với những nghiên cứu tổng hợp, trích dẫn khá dày dặn và thuyết phục về vấn đề gia đình. Xây dựng gia đình bình an, hạnh phúc chính là tạo nền tảng để xây dựng xã hội hạnh phúc, là vấn đề hết sức hệ trọng của dân tộc ta... Cùng chủ đề ở thể loại thơ, CTV Trần Xuân Hợp có bài “Gia đình là tất cả” viết về tình cảm gia đình đầm ấm thân thương không thể thiếu mà mỗi người luôn luôn hướng về: “Xa gia đình rồi sẽ hiểu ai ơi...!/ Thấy cô đơn và chơi vui nhiều lắm/ Lời động viên chứa chan bao tình cảm/ Của gia đình ta thấy thật thân thương...”.

Lĩnh vực y tế, CTV Xuân Vạn có bài “Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư bảo đảm chăm sóc sức khỏe nhân dân mùa nắng nóng”. Những ngày nắng nóng vừa qua số bệnh nhân đến khám và nhập viện tăng nhiều, chủ yếu là bệnh nhân cao tuổi. Với phương châm “lấy người bệnh làm trung tâm phục vụ”, để tạo thuận lợi cho người bệnh, người nhà người bệnh, Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư đã có nhiều biện pháp như bố trí tăng thời gian đón tiếp giảm chờ đợi cho bệnh nhân; làm màn che chắn nắng, lắp điều hòa, quạt mát ở phòng bệnh, cung cấp nước uống miễn phí...

Trước thực trạng từ giữa năm 2021 đến nay, giá thức ăn chăn nuôi, vật tư đầu vào sản xuất liên tiếp tăng cao, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, song ở xã Bình Định, huyện Kiến Xương, nhiều hộ nuôi thủy sản đã khắc phục khó

khăn, tìm nhiều biện pháp để giữ vững ổn định quy mô sản xuất. CTV Lại Thị Phương đã kịp thời phản ánh nội dung trên trong bài “Nông dân Bình Định duy trì ổn định mô hình nuôi thủy sản nước ngọt trong thời “bão giá” thức ăn chăn nuôi”... Viết về mô hình, điển hình nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, CTV Lê Lan, Ngọc Trìu có phóng sự truyền hình về mô hình nuôi cá, thuần giống các loài thủy sản của gia đình anh Hà Văn Phê, thôn Vũ Đông, xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy. Từ hơn 1ha mặt nước nuôi thả các loại cá, cua, mỗi năm gia đình anh thu lãi hàng trăm triệu đồng...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

Theo các tài liệu khảo cứu, tâm thức của mỗi người Việt sâu nặng với làng và đầu tiên là cổng làng, cổng làng có một ý nghĩa hết sức quan trọng bởi sau đó là cộng đồng, gia tộc, là tình làng nghĩa xóm bền chặt. Theo quan niệm truyền thống, cổng làng được xem là bộ mặt, là hồn cốt, biểu tượng cho nếp sống, cốt cách của người dân sống trong làng. Cổng làng xuất hiện gắn liền với sự hình thành và phát triển của làng. Người xưa quan niệm cổng làng là biểu trưng sức mạnh của làng. Vì thế mà nhà cửa trong làng có thể còn đơn sơ, cuộc sống người dân có thể còn lam lũ, khó khăn nhưng cổng làng thì phải được dựng xây bề thế, đàng hoàng. Mỗi làng có thể chỉ có một cổng duy nhất nhưng cũng có nhiều làng dựng hai cổng gồm cổng tiền và cổng hậu. Cổng tiền thường quay về phía Đông Nam, theo quan niệm dân gian, Đông Nam là hướng của mặt trời mọc, hướng của gió lành, thể hiện ước vọng hướng tới sự sinh sôi, tươi tốt. Còn cổng hậu nhằm tiễn đưa những sự u sầu, không may, thường quay về hướng Tây, hướng của mặt trời lặn. Cổng làng cùng với lũy tre tạo nên một tường thành vững chắc bao bọc lấy làng, cổng làng là “vách ngăn” phòng, chống trộm cướp và địch họa. Bình dị bao bọc lấy làng, theo dõi bước chân người đi kẻ ở, chở che cuộc sống bình yên của mỗi người dân trong làng.

Theo các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian, kiến trúc truyền thống của cổng làng thường được mô phỏng những ngôi tam quan của đình, chùa xưa. Cổng thường có một cửa chính, liên kế với cửa chính có hai cửa phụ hai bên, thấp và nhỏ hơn. Cũng có một số làng xây loại một lối đi và có thể xây thêm hai “cổng mã” hai bên, tức hình dáng như một lối đi nhưng xây bít đặc. Để cân đối, có khi đắp thêm trụ biểu cao ở hai bên như cổng làng. Phần rất quan trọng của cổng làng là vòm cổng, thường xây cuốn, còn được gọi là lối cổng. Trên vòm cổng thường là mái lợp ngói, người ta có thể trú mưa, nắng ở đó. Nhiều cổng làng phần trên vòm cổng còn xây vọng lâu cao hai, ba tầng mà mỗi tầng mái đều có những đầu đao cong vút như kiểu đầu đao đình, chùa cổ. Bên ngoài vòm cổng là hai trụ cổng, được xây cao vút, trên mỗi thân trụ cổng thường đắp nổi những câu đối với nội dung nói về truyền thống tốt đẹp, thanh cao của làng. Mặt cổng được coi trọng nhất, là nơi được đắp nổi những gờ chỉ hình con tr�n, đắp nổi hình hoa, lá cách điệu và ở vị trí trang trọng trên cùng đắp nổi những chữ đại tự, ghi tên làng hoặc những điển cố với nội dung súc tích thể hiện mong ước của người làng. Trái bao đời, cổng làng trở thành hình ảnh thiêng liêng, sâu xa về quê hương, xứ sở, gắn liền với cây đa, giếng nước, với ngôi chùa cổ, ngôi đình cổ của làng. Do vậy, nhiều làng quê không giàu có gì nhưng dân làng vẫn gắng tích cóp để xây ngôi cổng làng đẹp và bền vững, như xây chùa, xây đình của làng vậy. Nhờ những gắng sức bền lòng ấy nên rất nhiều làng quê đã có được ngôi cổng làng đẹp, nó như một di sản văn hóa vật thể độc đáo gửi lại cho hậu thế. Xưa kia người dân sinh sống trong quần thể khép kín của làng với cổng làng và lũy là giới hạn không gian sống. Cổng làng là điểm trấn đường vào làng, ấn định không gian sống muôn thuở, khép kín ngôi làng Việt. Đây là nơi phân cách cánh đồng làng với khu vực người dân đang sinh sống. Tìm hiểu “Hương ước làng Thái Bình” có nhiều làng quy định cấm ra đồng vào ban đêm để phòng ngừa nạn trộm cắp, rút lúa. Làng cử trưởng tuần canh gác nơi cổng làng. Người đương thời sống sau cổng làng và người quá cố được an nghỉ bên ngoài cổng làng. Là nơi phân cách với cánh đồng quê, chiếc cổng

Ký ức vào ra

■ QUANG VIỆN

Từ xa xưa, “ăn, mặc, ở và đi lại” được dân làng gọi là “tứ thiết”. Ra, vào làng là một chu trình di chuyển của những con người sống trong một ngôi làng nhất định và không gian ước lệ ấy được củng cố bằng ý thức hệ đi đôi với biểu tượng của văn hóa vật thể đó là cái cổng làng. Quan sát bằng mắt thường có thể nhận thấy phần rất quan trọng của cổng làng là vòm cổng, vòm thường xây cuốn, còn được gọi là lối cổng. Trên vòm cổng thường là mái lợp ngói, người ta có thể trú mưa, nắng ở đó. Cổng làng thường đắp chữ nổi, đại loại như: Thượng lộ bình an; Cổ nhân hồi quy... Nhiều cổng làng phần trên vòm cổng còn xây vọng lâu cao hai, ba tầng mà mỗi tầng mái đều có những đầu đao cong vút như kiểu đầu đao đình, chùa cổ. Bên ngoài vòm cổng là hai trụ cổng được xây cao, thể vững chãi, trên mỗi thân trụ cổng thường đắp nổi những câu đối với nội dung nói về truyền thống tốt đẹp, cốt cách của làng.



Cổng Hậu, làng Thượng Phán, xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ vẫn còn giữ được nét trầm mặc của làng cổ người Việt.

Nhiều làng quê trên địa bàn tỉnh ta không dư giả vật chất, đời sống dân sinh không quá sung túc nhưng dân làng vẫn gắng tích cóp để xây ngôi cổng làng đẹp và bề thế như xây chùa, xây đình của làng vậy. Nhờ công lao của các bậc cao niên, sự lãnh đạo của chi bộ đảng thôn, làng, đội ngũ cán bộ thôn làng cốt cán, tâm huyết đã vận động nhân dân gắng sức bền lòng, chắt chiu công đức mà nhiều làng quê đã xây dựng được chiếc cổng làng to và đẹp mang ý nghĩa nhân văn, để lại cho đời sau như một di sản văn hóa vật thể bền vững của làng.

làng hàng ngày “túc trực”, chờ đón người đi làm đồng về. Đây cũng là nơi đầu tiên mà những người khách lạ, quan kinh lý, người đăng khoa đỗ đạt, những con dân của làng làm ăn xa quê trở về trong dịp tết đoàn viên được đón tiếp khi về làng. Nhiều cổng làng được xem là di sản văn hóa, nghệ thuật là đỉnh cao trong kiến trúc của ngôi làng Việt, phản ánh lý tưởng và chiều sâu của văn hóa cộng đồng. Từ mỗi chiếc cổng làng, ta hình dung ra bộ mặt của làng xã, phía sau đó là một xã hội thu

nhỏ. Cổng làng không chỉ tồn tại gắn bó với nhiều thế hệ dân làng mà còn mang ý nghĩa trong sự tiếp nối truyền thống tốt đẹp của con người sinh sống nơi đây. Cổng làng xưa được dựng lên như là một sự quy ước ngầm về không gian làng xã. Cổng làng được xem là một điểm mốc đánh dấu không gian làng. Phía sau cổng làng chính là sự kết nối, gắn bó cộng đồng, làng xã, là những nét chung về phong tục, tập quán, văn hóa riêng biệt mang dấu ấn, bản sắc riêng của từng làng quê.

Khi đời sống vật chất ngày càng được nâng cao thì những chiếc cổng xưa cũ chứa đựng tinh thần hồn cốt làng quê Việt cũng bị xuống cấp, ủ dột và bị lãng quên, nhiều làng đã phá cổng làng đi, nhường chỗ cho con đường bê tông mới. Làng thời nay không còn không gian tĩnh khép kín mà được mở rộng lan tỏa bởi phương tiện giao thông hiện đại như xe máy, ô tô và cũng bởi lối sống vật chất thực dụng mà vì thế ý nghĩa định hình không gian làng và gắn kết cộng đồng dân cư của cổng làng đã bị thu hẹp, có làng đã mất đi. Tuy nhiên, nhiều làng, xã trong tỉnh đã đầu tư để xây dựng lại cổng làng như làng Thượng Phán, xã Quỳnh Hoàng (Quỳnh Phụ); làng Chàng, xã Đông Dương (Đông Hưng); nhiều làng thuộc huyện Hưng Hà... nhưng hầu hết những chiếc cổng mới đều mang nét kiến trúc “lai căng” mất đi dáng vẻ thuần Việt. Có những chiếc cổng là hai cột xi măng hoặc hai cột thép dựng lên rồi gắn bằng tên cổng làng ở phía trên... Nhiều làng trong tỉnh cũng đầu tư công sức, tiền của nhưng lại dựng cổng làng thành... cổng chào! Theo các tài liệu khảo cứu, trong tổng thể kiến trúc các làng xã thuở xa xưa, từ đường làng, cổng làng, lũy tre, cây đa, bến nước, đình làng, hệ thống hồ ao, nhà dân đều có sự thống nhất trong “mối quan hệ” về tỷ lệ, không gian, màu sắc, chất liệu nhưng ngày nay khi xây dựng cổng làng, người đương thời không còn chú trọng “mối quan hệ” tới cổ xưa nữa và vì thế cổng làng “hiện đại” thiếu vắng hồn cốt làng Việt xưa.

Giải cầu lông giới báo chí Thái Bình lần thứ XXII

Kỷ niệm 97 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2022), sáng ngày 18/6, Hội Nhà báo tỉnh, Báo Thái Bình phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giải cầu lông giới báo chí Thái Bình lần thứ XXII - năm 2022. Đồng chí Trần Thị Bích Hằng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tới dự và chúc mừng.

Giải cầu lông giới báo chí Thái Bình năm nay có sự tham gia của hơn 30 vận động viên đến từ 3 đơn vị: Báo Thái Bình, Đài Phát thanh Truyền hình Thái Bình, Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình. Các vận động viên tranh tài ở 3 nội dung: đôi nam trên 40 tuổi, đôi nam dưới 40 tuổi và đôi nữ. Trải qua các trận đấu sôi nổi, giải cầu lông giới báo chí Thái Bình đã tạo nên sân chơi sôi động, góp phần thúc đẩy phong trào tập luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe, tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa cán bộ, phóng viên, kỹ thuật viên các cơ quan báo chí, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị.

Kết thúc giải, Ban tổ chức trao giải nhất, nhì, ba, khuyến khích ở các nội dung thi đấu.

TÚ ANH



Các vận động viên tranh tài ở nội dung đôi nam dưới 40 tuổi.

CÔNG TY TÂN ĐỆ

Tổ chức hoạt động chào hè cho con em người lao động



Các cháu tham gia trò chơi kéo co.

Công ty Cổ phần Sản xuất hàng thể thao Chi nhánh Thái Bình (Công ty Tân Đệ) vừa tổ chức chương trình chào hè với hoạt động đón con em của người lao động tới tham quan, trải nghiệm và giao lưu tại nhà máy Tân Đệ 1 (khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, thành phố Thái Bình).

500 cháu trong độ tuổi từ 6 - 12 là con em của người lao động được Công ty đưa đi thăm cảnh quan nhà máy và các xưởng sản xuất để hiểu hơn về môi trường làm việc, hình dung được công việc của bố mẹ, từ đó trân trọng công ơn dưỡng dục, chăm sóc của bậc sinh thành. Bên cạnh đó, Công ty còn tổ chức cho các cháu giao lưu nói lên cảm xúc sau trải nghiệm, chia sẻ kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, xử lý tình huống khi bị lạc, đuối nước, tham gia các trò chơi dân gian và tặng quà cho các cháu.

Với nhiều hoạt động ý nghĩa, lãnh đạo Công ty Tân Đệ mong muốn tạo ra sân chơi vui vẻ, bổ ích cho trẻ em trong những ngày hè. Đặc biệt, hơn hai năm qua do ảnh hưởng của dịch Covid-19 việc đi lại, giao tiếp bị hạn chế, việc được gặp gỡ, giao lưu giúp các cháu cân bằng cuộc sống. Thông qua các trò chơi, múa hát, thi vẽ, Công ty còn khuyến khích các cháu thể hiện, phát huy tài năng, tự tin hơn trong cuộc sống. Nhân tháng hành động vì trẻ em, Công ty Tân Đệ sẽ tổ chức đón hơn 10.000 con em của người lao động đến tham quan và giao lưu tại tất cả các nhà máy trên địa bàn tỉnh.

KHẮC DUẤN



**Thích ứng an toàn, linh hoạt,
kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19**
Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 18/6

Thế giới: Hơn 543,7 triệu ca mắc Covid-19

Tính đến chiều ngày 18/6, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 543,7 triệu ca, trong đó hơn 6,33 triệu người đã tử vong.

Việt Nam: Ghi nhận 699 ca Covid-19 mới tại 36 tỉnh, thành phố

Tính từ 16 giờ ngày 17/6 đến 16 giờ ngày 18/6, trên hệ thống quốc gia quản lý ca bệnh Covid-19 ghi nhận 699 ca nhiễm mới, đều ở trong nước (giảm 24 ca so với ngày trước đó) tại 36 tỉnh, thành phố (có 509 ca trong cộng đồng).

Trong ngày có 335.942 mũi vắc-xin phòng Covid-19 được tiêm. Như vậy, tổng số mũi vắc-xin đã được tiêm là hơn 225,2 triệu mũi, trong đó số mũi tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là hơn 5,77 triệu mũi.

Số bệnh nhân nặng đang điều trị là 55 ca.

Thái Bình: Các cơ sở y tế tiếp nhận thêm 1 bệnh nhân Covid-19 mới

Trong ngày, các cơ sở y tế tiếp nhận thêm 1 bệnh nhân Covid-19 mới. Tổng số bệnh nhân Covid-19 đang điều trị tại các cơ sở y tế giảm còn 10 bệnh nhân (tính đến 19 giờ 50 phút ngày 18/6).

Tính đến 17 giờ ngày 18/6, Thái Bình đã thực hiện tiêm hơn 3,82 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là hơn 3,43 triệu mũi; tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi là 304.222 mũi; tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là 80.871 mũi. Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm mũi bổ sung hoặc nhắc lại là 84,72%.

ĐẶNG ANH



Tiêm vắc-xin phòng Covid-19.

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885